

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 530/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Bá H**, sinh năm 1985; nơi cư trú: **Số nhà I L, phường A, tỉnh Gia Lai**.

* *Bị đơn*: Chị **Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1991; nơi cư trú: **Số nhà A L, phường A, tỉnh Gia Lai**.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Bá H** và chị **Lê Thị Thanh T**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về trách nhiệm nuôi con chung sau khi ly hôn*: Giao 03 người con chung tên **Nguyễn Bá T1** (sinh ngày 29/10/2014), **Nguyễn Bá Thiên P** (sinh ngày 05/02/2020), **Nguyễn Bá Phúc A** (sinh ngày 15/10/2021) cho chị **Lê Thị Thanh T**

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Buộc anh **Nguyễn Bá H** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 người con **Nguyễn Bá T1**, **Nguyễn Bá Thiên P**, **Nguyễn Bá Phúc A** mỗi tháng 9.000.000 đồng (3.000.000đ/tháng/người con), kể từ tháng 9/2026 cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

2.3. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Anh **Nguyễn Bá H** và chị **Lê Thị Thanh T** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Anh **Nguyễn Bá H** tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000632 ngày 16/7/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 2-Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành dân sự khu vực 2, Gia Lai
- UBND phường Đập Đá (nay là UBND phường An Nhơn)
- Giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 18/3/2014
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ